

2. Quyết định này thi hành từ ngày 1 tháng 10 năm 1986.

3. Bộ Lao động cùng Ủy ban Hợp tác kinh tế văn hóa với Lào và Căm-pu-chia, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

4. Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch  
VŨ CHÍ CÔNG

## CÁC BỘ

LIÊN BỘ

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC —  
BỘ VẬT TƯ

**THÔNG TƯ** liên Bộ Ủy ban Vật giá Nhà nước — Bộ Vật tư số 21 - VGNN / VT / TT ngày 21-10-1986 quy định danh mục sản phẩm do Bộ Vật tư quyết định giá.

Căn cứ Nghị định số 33-HĐBT ngày 27-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ quản lý giá; nay liên Bộ quy định danh mục sản phẩm do Bộ Vật tư quyết định giá như sau:

1. Căn cứ vào giá chuẩn của Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban Vật giá Nhà nước để quyết định mức giá cụ thể của máy móc, thiết bị, vật tư... ghi tại điểm 1, điểm 2, mục II danh mục số 1 và điểm 2, mục II danh mục số 2 mà Bộ có kinh doanh.

2. Căn cứ vào giá chuẩn thu bằng tiền Việt Nam hoặc bằng ngoại tệ của Ủy ban Vật giá Nhà nước để quyết định mức giá cụ thể của vật tư (xăng, Diesel, dầu nhớt, mỡ...) bán cho người nước ngoài (bao gồm cả kiểu bảo vệ thềm đất nước...).

3. Căn cứ vào mức chiết khấu lưu thông vật tư toàn ngành (ngành hàng) của Hội đồng Bộ trưởng, hoặc của Ủy ban Vật giá Nhà nước để quyết định mức chiết khấu lưu thông vật tư cụ thể trong ngành.

4. Quyết định giá bán buôn vật tư những sản phẩm sau:

— Phụ tùng của các loại máy móc, thiết bị (ô-tô, máy kéo, máy thủy, máy nổ...). Ngoài những phụ tùng do Ủy ban Vật giá Nhà nước quyết định giá.

— Vật liệu điện: dây cáp, cáp điện, cầu giao điện, cầu chì, đui, bóng điện, quạt trần, đồng hồ đo điện...

— Dụng cụ cắt gọt: dao cắt gọt, đá mài, bàn ren, ta rô, lưỡi cưa, đĩa, giấy ráp, vải ráp, hợp kim...

— Dụng cụ cơ khí: dụng cụ kiểm tra cơ khí, mỏ hàn, thước cặp...

— Vật tư chuyên dùng trong ngành: ống cao su chịu xăng, von kế, tỷ trọng kế, bao bì hàng hóa.

Đối với một số mặt hàng (quạt trần, bóng điện, cầu chì...) mà Bộ Nội thương

có kinh doanh thì Bộ cần trao đổi với Bộ Nội thương trước khi quyết định giá.

5. Quyết định giá (bao gồm cả giá mua và giá bán) phế liệu thu được trong quá trình sản xuất (bao gồm cả phế liệu từ kim loại màu, dầu thải...) mà Bộ Vật tư cung ứng nguyên liệu. Trước khi quyết định giá Bộ cần trao đổi với Bộ và tỉnh có phế liệu. (Nếu xét thấy cần thiết).

6. Quyết định giá mua phế liệu là kim loại màu của nhân dân và phế liệu thu hồi trong chiến tranh.

7. Quyết định giá mua, giá gia công (giá chuẩn hoặc khung giá) sản phẩm tiêu công nghiệp (bao gồm cả sản phẩm do các đơn vị thuộc Bộ tự gia công) mà Bộ Vật tư cung ứng toàn bộ nguyên liệu hoặc phần lớn nguyên liệu chính như kéo dây, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí... để làm căn cứ cho các đơn vị thuộc Bộ và cơ sở sản xuất thỏa thuận giá mua và bán; nhưng không được làm «đội» giá bán buôn vật tư đang có hiệu lực. Trường hợp cần thay đổi giá bán buôn vật tư thì Bộ lập phương án giá gửi Ủy ban Vật giá Nhà nước giải quyết đồng thời với việc quyết định giá gia công và giá thu mua.

8. Đối với vật tư được Hội đồng Bộ trưởng cho phép kinh doanh theo giá linh hoạt mà là vật tư thuộc thẩm quyền quyết định giá của Hội đồng Bộ trưởng hoặc Ủy ban Vật giá Nhà nước thì Ủy ban Vật giá Nhà nước quyết định khung giá. Bộ Vật tư quyết định giá cụ thể trong khung giá đó. Giá bán vật tư thu bằng ngoại tệ được thực hiện theo quy định trong công văn số 3.361-V16 ngày 29-6-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc bán vật tư thu ngoại tệ.

Trong quá trình kinh doanh nếu phát sinh mặt hàng mới hoặc cần thay đổi quyền quyết định giá liên Bộ sẽ tiếp tục bổ sung.

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Vật giá  
Nhà nước  
Phó Chủ nhiệm

K.T. Bộ trưởng  
Bộ Vật tư  
Thứ trưởng

TRẦN XUÂN GIÁ NGUYỄN VĂN KHĂN

### ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

#### QUYẾT ĐỊNH của Ủy ban Kế hoạch

Nhà nước số 124-UB/VPTT  
ngày 10-11-1986 ban hành quy  
định tạm thời phân loại công  
trình xây dựng cơ bản.

#### CHỨC NHIỆM ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định số 232-CP ngày 6-6-1981 của Hội đồng Chính phủ (nay là Hội đồng Bộ trưởng) ban hành Điều lệ quản lý xây dựng cơ bản và Quyết định số 135-CT ngày 29-5-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ủy nhiệm cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước ban hành văn bản quy định tạm thời về phân loại công trình xây dựng cơ bản,

#### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Ban hành kèm theo Quyết định này bản quy định tạm thời phân loại công trình xây dựng cơ bản (kể cả công trình kinh tế, văn hóa, xã hội của ngành an ninh, quốc phòng).